

Số: 1091/BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 02 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2017; Văn bản số 280/SNV-CCHC ngày 24/5/2017 của Sở Nội vụ về thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính. Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2017, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Về xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 07/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28/12/2016 về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2017.

Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 230/KH-SNN ngày 14/2/2017 về xây dựng cải cách hành chính của Sở đảm bảo đầy đủ với 06 nội dung trọng tâm. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của đơn vị để tổ chức thực hiện.

2. Công tác kiểm tra về cải cách hành chính

Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở lồng ghép với kế hoạch cải cách hành chính năm 2017. Các tồn tại, hạn chế sau khi tự kiểm tra đã được chỉ đạo khắc phục và rút kinh nghiệm.

3. Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 537/KH-SNN ngày 21/03/2017 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2017. Chỉ đạo các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến nội dung cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính một cách kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, rộng khắp, phù hợp với tình hình đặc điểm, yêu cầu và khả năng của

từng cơ quan, đơn vị đáp ứng nhu cầu nắm bắt, tìm hiểu thông tin của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

** Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật*

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo các văn bản được giao chủ trì soạn thảo được thực hiện theo đúng trình tự, chất lượng, tiến độ thời gian đề ra. Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2017 cụ thể như sau:

- Sở đã tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết để thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2020. Đến nay, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua tại Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 quy định chi tiết nội dung thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2020, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017 – 2020.

- Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết và hồ sơ dự thảo Nghị quyết đối với 02 chính sách được giao tham mưu xây dựng, hiện đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể:

+ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2018 - 2021.

+ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích phát triển tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.

- Lập đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm và phát triển thị trường nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Hiện đang xin ý kiến góp ý của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để tiếp tục hoàn thiện hồ sơ.

- Hoàn thành việc xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác và công tác quản lý, sử dụng kinh phí sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Hiện đang xin ý kiến góp ý của các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở và các đối tượng, cơ quan, đơn vị có liên quan.

** Việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật:*

Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 460/KH-SNN ngày 13/3/2017 về công tác pháp chế năm 2017, trong đó đã phân công nhiệm vụ cụ

thể đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong thực hiện việc kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

** Việc tổ chức, triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật:*

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Kế hoạch số 358/KH-SNN ngày 28/02/2017 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở năm 2017.

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Sở đã tổ chức 01 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm tuyên truyền, phổ biến 08 văn bản với 196 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham dự.

Tình hình thực hiện công tác tham mưu, ban hành; tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đảm bảo các văn bản được giao chủ trì soạn thảo được thực hiện theo đúng trình tự, chất lượng, tiến độ thời gian đề ra. Kết quả:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chi tiết để thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ, trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2017 – 2020.

- Rà soát, đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2017, gồm:

+ Đề xuất ban hành mới Quy định về hỗ trợ trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ và trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ.

+ Đề xuất sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 15 Quy chế khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản ở các vùng nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 05/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đề xuất xây dựng 02 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm:

+ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ giống cây lâm nghiệp chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.

+ Nghị quyết của của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích phát triển tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1 Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

- Trên cơ sở kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành văn bản số 115/SNN-TCCB ngày 19/01/2017 về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017. Trong 6 tháng đầu năm 2017 Sở đã trình UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Bảo vệ thực vật, Thủy sản, Thú y, Thủy lợi, Lâm nghiệp cụ thể:

- + Thủ tục hành chính mới ban hành: 51 thủ tục.
- + Thủ tục hành chính thay thế: 02 thủ tục.
- + Thủ tục hành chính bị thay thế: 02 thủ tục.

Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm 30% thời gian thực hiện thủ tục hành chính theo Kế hoạch số 1479/KH-SNN ngày 22/7/2016; Kế hoạch số 730/KH-SNN ngày 14/4/2017 của Sở (*trong 6 tháng đầu năm 2017 đã giải quyết trước thời hạn từ 1-7 ngày được 129 hồ sơ*).

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện nội dung tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản của Trung ương về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Duy trì công tác tự kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.

- Thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”. Thường xuyên cập nhật đăng tải các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên trang thông tin điện tử của Sở, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu, giám sát và thực hiện.

2.2. Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

** Các lĩnh vực đang thực hiện theo cơ chế một cửa*

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang thực hiện giải quyết 137 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền gồm có 08 lĩnh vực: Quản lý xây dựng công trình, Thủy lợi, Kiểm lâm, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Phát triển nông thôn; Thủy sản.

** Về trang thiết bị, sơ sở vật chất cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*

Sở Nông nghiệp và PTNT đã bố trí 01 phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo thông thoáng, tiện lợi cho việc giải quyết công việc đối với tổ chức và cá nhân khi đến giao dịch. Đảm bảo không gian làm việc, trang thiết bị cần thiết đủ điều kiện để công khai các thủ tục hành chính; diện tích phòng làm việc đủ để bố trí các vật dụng, như: Máy vi tính, bàn, ghế, tủ

đựng hồ sơ của cán bộ, công chức... Thường xuyên đầu tư, nâng cấp các trang thiết bị làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

** Về bố trí cán bộ làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*

Sở Nông nghiệp và PTNT đã bố trí 02 cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở để kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết công việc, nhất là đối với những hồ sơ có nội dung liên quan nhiều đơn vị, nhiều phòng chuyên môn. Cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp, có kỹ năng giao tiếp đảm bảo việc tiếp nhận và hướng dẫn các nội dung thực hiện cơ chế một cửa cho tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu giải quyết theo đúng quy định.

** Về niêm yết công khai, cập nhật sổ sách theo dõi tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*

- Thực hiện việc niêm yết công khai thủ tục hành chính, giấy tờ, hồ sơ, mức thu phí, lệ phí và thời gian giải quyết các thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo đúng quy định. Các thủ tục hành chính thường xuyên được cập để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tìm hiểu, giám sát và thực hiện.

- Thực hiện cập nhật sổ sách theo dõi tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân vào Sổ theo dõi tại Bộ phận một cửa đầy đủ, chặt chẽ.

** Kết quả giải quyết thủ tục hành chính*

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính 6 tháng đầu năm 2017 (tính đến 30/5) như sau:

+ Tổng số hồ sơ nhận giải quyết: 1.258 hồ sơ.

+ Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 1.091 hồ sơ.

+ Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 129 hồ sơ.

+ Số hồ sơ trả lại cho tổ chức cá nhân: 03 hồ sơ (do trong quá trình giải quyết hồ sơ không đủ điều kiện để giải quyết theo quy định).

+ Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 02 hồ sơ (01 hồ sơ lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y do chờ xin ý kiến của Cục Thú y; 01 hồ sơ lĩnh vực Kiểm lâm do chờ UBND tỉnh phê duyệt).

+ Số hồ sơ đang trong thời gian giải quyết của quý III/2017 là: 33 hồ sơ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

* Việc rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế theo Nghị định số 24/2014/NĐ; Nghị định 37/2014/NĐ-CP của chính phủ và các quy định của pháp luật nhà nước hiện hành.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT theo đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

* Tổ chức rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng đề án kiện toàn tổ chức các đơn vị thuộc Sở và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ – UBND ngày 09/12/2015, gồm:

- 05 phòng chuyên môn: Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Quản lý xây dựng công trình; Văn phòng Sở; Thanh tra Sở.

- 07 Chi cục quản lý nhà nước chuyên ngành: Chi cục Thủy lợi; Chi cục Phát triển nông thôn; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Thủy sản; Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản;

- 04 Trung tâm hoạt động sự nghiệp: Trung tâm Khuyến nông (*nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động*); Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (*nhà nước đảm bảo một phần kinh phí hoạt động*); Trung tâm Điều tra, quy hoạch - Thiết kế Nông lâm nghiệp, Trung tâm Thủy sản (*tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động*);

- 03 Ban quản lý chuyên trách: Ban quản lý rừng phòng hộ Lâm Bình, Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang chuyên đồi từ lâm trường quốc doanh (*nhà nước đảm bảo một phần kinh phí hoạt động*); Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi (*tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động*)

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

- Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức theo ngạch; việc xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm: Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở. Đối với vị trí việc làm trong đơn vị hành chính đã được Bộ Nội vụ phê duyệt 57 vị trí việc làm (Quyết định số 2033/QĐ-BNN ngày 31/12/2015). Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã hoàn thiện Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm trình UBND theo quy định.

- Về thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức: Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ, chiến lược cán bộ. Công chức, viên chức luôn gương mẫu trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, luôn có ý thức rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tăng

cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ quan, đơn vị trong việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2017, kết quả đào tạo bồi dưỡng 06 tháng đầu năm 2017 đã cử 19 công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng (trong đó: Chuyên viên chính và tương đương 01 người; Chuyên viên và tương đương: 03 người; Trung cấp lý luận chính trị 14 người, Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng 01 người). Rà soát đăng ký 03 công chức, viên chức đi học Cao cấp lý luận chính trị).

- Về đổi mới công tác quản lý cán bộ: Sở Nông nghiệp và PTNT coi đổi mới công tác quản lý cán bộ là nhiệm vụ hàng đầu. Lấy tiêu chuẩn chức danh cán bộ làm căn cứ đào tạo, chú trọng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo quản lý, coi đây là giải pháp quan trọng hàng đầu trong thực hiện chiến lược cán bộ; nội dung quản lý, đào tạo phù hợp với từng đối tượng, kết hợp giữa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức.

- Thực hiện chính sách tinh giản biên chế: Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện nghiêm túc chủ trương tinh giản biên chế công chức, viên chức theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Sáu tháng đầu năm 2017, Sở Nông nghiệp và PTNT đã giải quyết cho 04 công chức thuộc diện nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và đã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho 24 công chức, viên chức thuộc diện nghỉ hưu trước tuổi đợt 6 tháng cuối năm 2017 theo chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014.

5. Cải cách tài chính công

* Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT có 05 phòng chuyên môn (*gọi chung là cơ quan Văn phòng Sở*) và 14 đơn vị trực thuộc (gồm: 07 Chi cục; 04 trung tâm, 03 Ban quản lý).

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ: Có 08/08 đơn vị quản lý nhà nước (*bao gồm cả cơ quan Văn phòng Sở*) đã triển khai thực hiện, đạt tỷ lệ 100%.

Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ: Có 07/07 đơn vị đã triển khai thực hiện, đạt tỷ lệ 100%, trong đó: 03 đơn vị tự bảo đảm hoạt động (*Trung tâm Thủy sản, Trung tâm Điều tra, quy hoạch - Thiết kế Nông lâm nghiệp, Ban quản lý Khai thác CTTL Tuyên Quang*), 02 đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động (*Ban quản lý rừng phòng hộ Na Hang, Lâm Bình*) và 02 đơn vị được NSNN cấp toàn bộ kinh phí hoạt động (*Trung tâm Khuyến nông và Trung tâm nước sạch và VSMTNT*).

Các cơ quan, đơn vị chủ động, cân đối sử dụng kinh phí được giao đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định và hoàn thành tốt nhiệm vụ, 100% các đơn vị có quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó quy định mức chi cụ thể cho từng nội dung chi thường xuyên đảm bảo không vượt quá định mức chi do nhà nước và tỉnh quy định, thực hiện giao khoán đối với một số nội dung chi như: khoán điện thoại, xăng xe, văn phòng phẩm, chè nước, công tác phí...; chủ động sử dụng tiết kiệm kinh phí từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ để chi tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tổng số tiền chi tăng thu nhập 5 tháng đầu năm 2017 là (*trừ Chi cục Kiểm lâm*): **114.388.700** đồng.

* Việc thực hiện chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo Nghị quyết 08/2013/NQ-HĐND và hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo NQ 09/2013/NQ-HĐND.

Trên cơ sở kinh phí được cấp có thẩm quyền giao, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định. Thường xuyên cử cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tham gia các lớp đào tạo, tập huấn ngắn hạn để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

- Duy trì, mở rộng và cải tiến việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi công việc với các đơn vị trong ngành. Công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa” và trên Trang thông tin điện tử của Sở. Tiếp tục áp dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

- Thường xuyên cập nhật các thủ tục hành chính của Sở lên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý mạng nội bộ: Mạng nội bộ hoạt động ổn định, thông suốt.

- Thực hiện về đăng tải thủ tục hành chính lên trang thông tin điện tử: Hoàn chỉnh việc cập nhập bổ sung đầy đủ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở được UBND tỉnh phê duyệt lên trang thông tin điện tử của Sở và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Duy trì hoạt động ổn định, thường xuyên cập nhật tin bài mới về các hoạt động, lĩnh vực ngành; Lịch công tác Lãnh đạo Sở; các văn bản chỉ đạo điều hành; VBPL trên trang thông tin điện tử của Sở.

- Vận hành ổn định Phần mềm QLVB iOffice của VNPT phục vụ công tác quản lý và điều văn bản đi đến của Sở.

- Tham mưu văn bản báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin tại Sở và các đơn vị trực thuộc; Tham mưu tổng hợp dự toán kinh phí triển khai, sử dụng phần mềm quản lý văn bản iOffice do VNPT cung cấp theo hình thức thuê dịch vụ CNTT.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thực hiện tốt chức năng tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh xây dựng, bổ sung, cải cách thể chế, rà soát các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý của ngành, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi, công khai, dân chủ, thuận tiện và đảm bảo lợi ích hợp pháp cho tổ chức và cá nhân.

- Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch cải cách hành chính năm 2017. Kế hoạch cải cách hành chính của Sở đã bám sát nội dung Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và chương trình công tác năm 2017 của ngành.

- Duy trì hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “*Một cửa*” phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của Sở và các đơn vị thuộc Sở; tiếp nhận và giải quyết đầy đủ các công việc của các tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực: Quản lý xây dựng công trình, Thủy lợi, Kiểm lâm, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Phát triển nông thôn và Thủy sản.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý điều hành của Sở để giảm bớt việc in ấn, sao chụp văn bản và văn bản được luân chuyển trên hệ thống mạng được nhanh chóng, giúp cho công tác lãnh đạo chỉ đạo kịp thời, đồng thời hỗ trợ tích cực cho công tác cải cách hành chính.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Việc rà soát đề nghị trình công bố thủ tục hành chính khi có Quyết định công bố của các Bộ ngành ở Trung ương liên quan đến lĩnh vực ngành còn chậm. Danh mục thủ tục hành chính được Bộ Nông nghiệp và PTNT chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở bao gồm nhiều thủ tục nên việc rà soát, đề nghị sửa đổi bổ sung, thay thế có lúc chưa kịp thời.

2.2. Nguyên nhân

- Các thủ tục hành chính của một số Bộ, ngành ở Trung ương khi công bố không thống nhất về cách thức, nội dung và hình thức thực hiện; một số Quyết định không gửi cho địa phương dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện việc trình công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính theo quy định.

- Do bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lớn, cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính hay có sự thay đổi nên việc rà soát đề nghị sửa đổi, bổ sung có lúc chưa kịp thời.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017

1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; bộ máy quản lý nhà nước tinh gọn; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước;

2. Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình xử lý công việc trong phạm vi quản lý để điều chỉnh, bổ sung hoặc hủy bỏ các quy định không còn phù hợp theo kế hoạch và rà soát các thủ tục hành chính đang thực hiện và chưa được thực hiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành theo đúng Quyết định số của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng tinh gọn có trình độ, năng lực chuyên môn theo vị trí việc làm, đúng chỉ tiêu biên chế đã được phê duyệt hàng năm;

5. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành, tiếp tục triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT-TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Việt